|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAMLIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH BÌNH ĐỊNHSố: 474/BC-LĐLĐ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc *Bình Định, ngày 25 tháng 9 năm 2023* |

**TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN;**

**TẬP TRUNG THỰC HIỆN CHỨC NĂNG ĐẠI DIỆN, BẢO VỆ QUYỀN VÀ**

**LỢI ÍCH HỢP PHÁP, CHÍNH ĐÁNG CỦA ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG; XÂY DỰNG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VỮNG MẠNH, GÓP PHẦN XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH TRỞ THÀNH TỈNH PHÁT TRIỂN THUỘC NHÓM DẪN ĐẦU CỦA KHU VỰC MIỀN TRUNG**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khoá XIII*

*trình Đại hội XIV Công đoàn tỉnh Bình Định, nhiệm kỳ 2023 - 2028)*

Đại hội Công đoàn tỉnh Bình Định lần thứ XIV diễn ra trong thời điểm đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) của tỉnh cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong tỉnh đang nỗ lực phấn đấu, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Cùng với sự phát triển chung của tỉnh, hoạt động công đoàn và phong trào CNVCLĐ có nhiều đổi mới, thiết thực và hiệu quả, tạo được niềm tin của đoàn viên, người lao động, góp phần xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam ngày càng lớn mạnh, phát triển.

Với phương châm: “Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển”, Đại hội Công đoàn tỉnh Bình Định lần thứ XIV có nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ XIII; quyết định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023 - 2028; kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2018 - 2023; bầu Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa XIV và Đoàn đại biểu dự Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam.

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CÔNG ĐOÀN TỈNH**

**I. tình hình CHUNG**

**1. Tình hình kinh tế- xã hội**

Trong nhiệm kỳ qua, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Bình Định có thuận lợi cơ bản đó là: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, kinh tế tiếp tục tăng trưởng nhất là những năm đầu nhiệm kỳ; chính trị ổn định; quốc phòng - an ninh được giữ vững; văn hoá - xã hội có tiến bộ về nhiều mặt; an sinh xã hội cơ bản được bảo đảm; đời sống Nhân dân và CNVCLĐ tiếp tục được cải thiện; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt được nhiều kết quả tích cực. Nhiều chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng liên quan đến công đoàn, người lao động được ban hành, đặc biệt Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; một số chính sách, pháp luật về lao động, công đoàn tiếp tục được cụ thể hóa ngày càng hoàn thiện tạo cơ sở pháp lý cho tổ chức công đoàn thực hiện tốt hơn vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình.

Bên cạnh đó, phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn của tỉnh cũng gặp không ít khó khăn, thách thức: quy mô và sức cạnh tranh nền kinh tế của tỉnh có mặt còn hạn chế, năng suất lao động chưa cao; sự bùng phát của đại dịch Covid-19; tình hình thế giới có nhiều biến động phức tạp… đã tác động tiêu cực đến đời sống xã hội, tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, việc làm và đời sống của người lao động cũng như hoạt động của tổ chức công đoàn.

**2. Tình hình công nhân, viên chức, lao động**

Đội ngũ CNVCLĐ tiếp tục phát triển về số lượng, chuyển dịch về cơ cấu, chất lượng cơ bản được nâng lên và có nhiều đóng góp trực tiếp, quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tổng số CNVCLĐ trong các đơn vị có tổ chức công đoàn là 116.113 người (tăng 9.576 người so với đầu nhiệm kỳ);số lượng lao động tăng chủ yếu ở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, giảm ở những doanh nghiệp phải cơ cấu lại và các cơ quan, đơn vị thực hiện tinh giản biên chế[[1]](#footnote-2). Chất lượng đội ngũ CNVCLĐ từng bước được nâng lên; phần lớn có nhận thức chính trị vững vàng, có trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề và hiểu biết pháp luật, trong đó trình độ học vấn, tay nghề của người lao động cao hơn nhiệm kỳ trước[[2]](#footnote-3); tinh thần lao động sáng tạo, tuân thủ kỷ luật, tiếp thu nhanh khoa học, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà.

Với chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư của tỉnh, bình quân mỗi năm có khoảng 20.000 việc làm mới cho người lao động; thu nhập và đời sống của đa số CNVCLĐ được cải thiện do sự điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng và mức lương cơ sở. Tình hình thực hiện pháp luật lao động có chuyển biến tích cực; quan hệ lao động ổn định; công tác an toàn, vệ sinh lao động được quan tâm hơn; quyền lợi của người lao động ngày càng được đảm bảo.

Nhìn chung, tình hình tư tưởng, tâm trạng CNVCLĐ cơ bản ổn định; ý thức chính trị, tinh thần yêu nước, niềm tin đối với Đảng, Nhà nước tiếp tục được củng cố; ra sức học tập, lao động, công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Mong muốn chung của CNVCLĐ hiện nay là việc làm, thu nhập, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng được đảm bảo; đời sống vật chất và tinh thần được cải thiện; có điều kiện học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghề nghiệp.

*Tuy nhiên,* một bộ phận CNVCLĐ còn hạn chế về trình độ, năng lực chuyên môn, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Việc làm, thu nhập của không ít người lao động thiếu ổn định, bị giảm giờ làm việc, mất việc nhất là trong thời điểm từ cuối năm 2022; điều kiện làm việc, đời sống chưa được đảm bảo; các khu công nghiệp trong tỉnh chưa xây dựng được nhà ở, khu sinh hoạt văn hóa, thể thao, nhà trẻ, mẫu giáo, y tế để phục vụ cho người lao động; việc tuân thủ pháp luật nhiều doanh nghiệp chưa nghiêm, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người lao động, nhất là tình trạng nợ lương, nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CÔNG ĐOÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH, NHIỆM KỲ 2018 - 2023**

**1. Công tác tham gia quản lý; đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động**

Các cấp công đoàn tập trung các giải pháp thực hiện Chương trình hành động “Nâng cao năng lực, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, cán bộ công đoàn”.

Thực hiện chức năng tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội, các cấp công đoàn tích cực tham gia xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động, hoạt động công đoàn, các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đề xuất, kiến nghị gửi đến các kỳ họp Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; tham gia các hội đồng và các đoàn giám sát về các lĩnh vực kinh tế - xã hội[[3]](#footnote-4)... Phát huy vai trò của công đoàn trong các hội đồng, ban chỉ đạo, các cơ chế dân cử để bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ nhất là đại diện người lao động ở cơ sở trong hội đồng xét nâng lương, thi đua khen thưởng, kỷ luật;tham gia xây dựng, sửa đổi cơ chế, chính sách, nội quy, quy chế thuộc ngành, địa phương, đơn vị và doanh nghiệp; sắp xếp, giải quyết chế độ chính sách, việc làm cho người lao động ở các doanh nghiệp thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại lao động, cổ phần hóa, giải thể.

Công đoàn các cấp tích cực phối hợp với chính quyền, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc đều đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; chất lượng được nâng lên[[4]](#footnote-5). Qua đó, đã phát huy dân chủ, ý thức của người lao động trong tham gia quản lý, đồng hành cùng doanh nghiệp; giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị của người lao động; tạo sự đồng thuận, ngăn ngừa tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ tại nơi làm việc theo tinh thần Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư.

Hoạt động thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể được chú trọng, góp phần cụ thể hóa các quy định của pháp luật với các điều khoản có lợi hơn cho người lao động[[5]](#footnote-6); hàng năm, có 70% trở lên doanh nghiệp có tổ chức công đoàn ký kết thỏa ước lao động tập thể; số lượng thỏa ước lao động tập thể tăng hàng năm[[6]](#footnote-7), đến cuối nhiệm kỳ có 350 bản thỏa ước lao động tập thể, tăng 80 bản so với đầu nhiệm kỳ.

Công tác tham gia kiểm tra, giám sát theo chức năng của công đoàn tiếp tục được tăng cường ở các cấp công đoàn, tập trung vào các nội dung liên quan đến pháp luật lao động, việc thực hiện các chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, hợp đồng lao động, an toàn vệ sinh lao động... Trong nhiệm kỳ, đã thực hiện kiểm tra, giám sát tại 451 lượt doanh nghiệp; trong đó công đoàn chủ trì thực hiện 60 cuộc, qua đó những hạn chế, bất cập, vi phạm trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật được phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời; nhiều kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật được các cấp công đoàn đề xuất, góp phần bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đoàn viên, người lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Công tác tư vấn pháp luật, giải quyết đơn thư và trả lời ý kiến của đoàn viên, người lao động về chế độ, chính sách, pháp luật được các cấp công đoàn đặc biệt quan tâm cùng với việc nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Tư vấn pháp luật Công đoàn tỉnh đã góp phần giải quyết kịp thời những thắc mắc, khiếu nại và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động[[7]](#footnote-8).

Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, cải thiện điều kiện, môi trường làm việc cho người lao động được các cấp công đoàn quan tâm chỉ đạo và tổ chức nhiều hoạt động thiết thực: phối hợp tổ chức và vận động CNVCLĐ tham gia hưởng ứng các hoạt động Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động hàng năm; tổ chức hội thi, huấn luyện an toàn vệ sinh viên[[8]](#footnote-9); tham gia đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện 556 cuộc kiểm tra về an toàn vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp... Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người lao động và người sử dụng lao động trong việc bảo đảm an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc, giảm thiểu số vụ tai nạn lao động.

Trong nhiệm kỳ qua, tổ chức công đoàn đã tích cực triển khai nhiều chương trình, hoạt động thiết thực và hiệu quả để chăm lo cho đoàn viên, người lao động; được đoàn viên, người lao động tin tưởng, hưởng ứng tích cực. Các cấp công đoàn đã tổ chức 95 Chương trình “Tết sum vầy”, hoạt động có ý nghĩa, lan tỏa mạnh mẽ đến cơ sở, tạo dấu ấn tốt đẹp đối với đoàn viên, người lao động[[9]](#footnote-10); thăm hỏi, hỗ trợ, trao tặng 136.274 phần quà với tổng số tiền 58,866 tỷ đồng cho CNVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bệnh hiểm nghèo, tai nạn lao động nặng, bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh Covid-19 trong dịp Tết Nguyên đán, Tháng Công nhân; hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa 94 nhà Mái ấm Công đoàn cho đoàn viên với số tiền 2,59 tỷ đồng. Vấn đề nâng cao chất lượng bữa ăn ca nhằm đảm bảo sức khỏe, tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc cho người lao động được quan tâm thực hiện thông qua việc các công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp tuyên truyền, tham gia giám sát và đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động; tiếp tục triển khai các chương trình phúc lợi do Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh ký kết với các đối tác, góp phần tăng thêm lợi ích cho đoàn viên; thêm vào đó, việc triển khai chương trình cho vay vốn quốc gia giải quyết việc làm của công đoàn và hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Công đoàn Bình Định đã góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động[[10]](#footnote-11).

Trước tình hình sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn, nhiều đoàn viên, người lao động bị giảm giờ làm việc, mất việc, Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo các cấp công đoàn kịp thời nắm bắt tình hình việc làm, thu nhập của người lao động; tham gia với người sử dụng lao động về các phương án sắp xếp lao động; giám sát việc giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động; đồng thời triển khai hỗ trợ cho 598 lao động bị giảm giờ làm, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng với tổng số tiền 583,4 triệu đồng.

Bên cạnh các giá trị, lợi ích vật chất, tổ chức công đoàn quan tâm chăm lo, cải thiện đời sống tinh thần, nâng cao sức khỏe cho đoàn viên, người lao động như tổ chức tham quan; sinh hoạt văn nghệ, thể thao; khám sức khỏe định kỳ; tổ chức hoạt động “Cảm ơn người lao động”, động viên, chia sẻ, tạo động lực để người lao động vượt mọi khó khăn, nỗ lực vươn lên trong cuộc sống. Liên đoàn Lao động tỉnh đã đề xuất với Tổng Liên đoàn phối hợp với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai đầu tư Dự án [thiết chế](https://laodong.vn/cong-doan/tong-ldld-viet-nam-trien-khai-du-an-thiet-che-cong-doan-tai-tinh-tien-giang-781720.ldo) công đoàn tại các khu công nghiệp tỉnh Bình Định, hiện nay Dự án Nhà ở thuộc quy hoạch Khu thiết chế Công đoàn tỉnh Bình Định đang được triển khai.

Các cấp công đoàn tích cực vận động đoàn viên, CNVCLĐ tham gia các hoạt động xã hội, đóng góp Quỹ Vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ phòng chống thiên tai, ủng hộ phụ nữ biên cương hải đảo, phòng chống dịch bệnh Covid-19 với tổng số tiền gần 23,3 tỷ đồng; đóng góp Quỹ Mái ấm Công đoàn 4,5 tỷ đồng; tham gia hiến máu nhân đạo với 5.120 đơn vị máu, qua đó góp phần cùng với tỉnh thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; xoá đói, giảm nghèo, khơi dậy tinh thần yêu nước, truyền thống tương thân, tương ái trong CNVCLĐ.

Trong thời điểm dịch bệnh Covid-19 bùng phát, Liên đoàn Lao động tỉnh đã kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn và đoàn viên, người lao động thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh; tích cực khai thác mạng xã hội để truyền thông về công tác phòng, chống dịch Covid-19[[11]](#footnote-12); tham gia khảo sát, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp gặp khó khăn và đề xuất, kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ. Chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cơ sở phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tại nơi làm việc; tổ chức thực hiện vừa cách ly, vừa sản xuất; rà soát, bố trí, sắp xếp và thực hiện chế độ cho người lao động trong thời gian ngừng việc.

Các cấp công đoàn phối hợp triển khai các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động; triển khai các chính sách của Chính phủ hỗ trợ người lao động và doanh nghiệp khó khăn; vận động đoàn viên, người lao động thực hiện phong trào “CNVCLĐ tỉnh Bình Định nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”; ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo Lời kêu gọi của tỉnh và Tổng Liên đoàn với tổng kinh phí là 16,535 tỷ đồng; triển khai các gói hỗ trợ của Tổng Liên đoàn dành cho đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh và lực lượng y tế, lực lượng tuyến đầu chống dịch với tổng số tiền 6,118 tỷ đồng[[12]](#footnote-13).

Đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp đã tích cực tham gia các ban chỉ đạo, tổ phòng, chống dịch ở địa phương, cơ sở; bám sát địa bàn, nắm bắt tâm tư nguyện vọng, tham gia các hoạt động chăm lo, hỗ trợ cho người lao động và thực hiện các nhiệm vụ của công tác phòng, chống dịch. Nhiều mô hình, cách làm sáng tạo trong phòng, chống dịch và hỗ trợ đoàn viên, người lao động ra đời, phát huy hiệu quả, được các cấp, các ngành, doanh nghiệp, đoàn viên, người lao động đánh giá cao[[13]](#footnote-14).

**2. Công tác tuyên truyền, vận động công nhân, viên chức, lao động**

Công tác tuyên truyền, vận động CNVCLĐ được các cấp công đoàn quan tâm đổi mới về nội dung, hình thức phù hợp với từng đối tượng; trong 5 năm, các cấp công đoàn đã phối hợp tổ chức hơn 25 nghìn hoạt động tuyên truyền, thu hút hơn 1,5 triệu lượt người tham gia, qua đó góp phần nâng cao ý thức giác ngộ giai cấp, bản lĩnh chính trị của đoàn viên và người lao động. Bên cạnh các hình thức tuyên truyền, vận động truyền thống, các cấp công đoàn ứng dụng rộng rãi công nghệ số, internet và mạng xã hội để tuyên truyền, thông tin và tăng cường tương tác, chia sẻ, tạo sự gắn kết chặt chẽ hơn giữa đoàn viên, người lao động với tổ chức công đoàn. Tập trung tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Công đoàn; chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền về vai trò, vị trí của giai cấp công nhân, tổ chức công đoàn; về chủ quyền đất nước; về tình hình hội nhập thế giới của nước ta và các sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng. Điểm nổi bật của truyền thông công đoàn là thay đổi hình thức tuyên truyền phù hợp trong thời gian dịch bệnh: tổ chức 05 cuộc thi tìm hiểu trực tuyến thông qua cổng My.Aloha và đã có hơn 135.000 lượt đoàn viên, người lao động tham gia thi tìm hiểu về “Đảng quang vinh - Bác Hồ vĩ đại - Quê hương Bình Định anh hùng”; bầu cử Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh[[14]](#footnote-15) được quan tâm triển khai, trở thành cuộc sinh hoạt chính trị sâu rộng trong đoàn viên, người lao động, góp phần làm chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động, nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng, đạo đức, phẩm chất, lối sống; đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn xã hội đối với cán bộ, đoàn viên, người lao động; xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến được biểu dương, khen thưởng[[15]](#footnote-16).

Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trong đoàn viên, người lao động được quan tâm tổ chức với nhiều hình thức, tập trung triển khai các nội dung về “Ngày Pháp luật”, Bộ luật Lao động 2019, Luật An ninh mạng; tuyên truyền nâng cao nhận thức của CNVCLĐ trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tổ chức 15 chương trình Gameshow giờ thứ 9 tìm hiểu về pháp luật; phối hợp với Ban An toàn giao thông, Công an tỉnh tổ chức 28 buổi tuyên truyền tại các đơn vị, doanh nghiệp về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, Luật An toàn giao thông.

Hoạt động Tháng Công nhân hàng năm được các cấp công đoàn triển khai rộng khắp và thường xuyên đổi mới, hướng về cơ sở với nhiều chương trình, hoạt động thiết thực, trở thành điểm nhấn quan trọng trong hoạt động công đoàn[[16]](#footnote-17), là dịp để tuyên truyền về truyền thống vẻ vang của giai cấp công nhân, tinh thần bất diệt của ngày Quốc tế Lao động và tập trung chăm lo cho người lao động, qua đó đã thu hút đông đảo đoàn viên, CNVCLĐ tham gia và được các cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp trong tỉnh ghi nhận và đánh giá cao.

Các cấp công đoàn đã tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa nhằm chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử, chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức sâu rộng góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho đoàn viên, người lao động; các công đoàn huyện, ngành thường xuyên tổ chức các hoạt động thể thao, nhiều doanh nghiệp quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và tạo sân chơi cho đoàn viên, người lao động; Nhà Văn hóa Lao động tỉnh tổ chức 28 chương trình văn hóa cơ sở, duy trì sinh hoạt 27 câu lạc bộ, thu hút đông đảo đoàn viên, người lao động và Nhân dân tham gia.

Công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động và các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp được quan tâm triển khai với 231.864 lượt đoàn viên, người lao động (khoảng 60% công nhân lao động) được đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Công đoàn Bình Định thực hiện chức năng đào tạo, nâng cao trình độ nghề nghiệp cho đoàn viên, người lao động; chủ động mở rộng ngành nghề đào tạo mới phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động; trong 5 năm đã thực hiện đào tạo sơ cấp, trung cấp nghề cho 5.919 lao động.

Công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng được đổi mới về nội dung, hình thức, phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới[[17]](#footnote-18); thông qua việc triển khai có hiệu quả Chương trình số 01/CTr-TLĐ ngày 26/8/2020 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Đẩy mạnh công tác truyền thông Công đoàn Việt Nam đến năm 2023”, cán bộ công đoàn các cấp đã có những chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động về công tác tuyên truyền Công đoàn Việt Nam; báo chí trung ương và địa phương, Chuyên mục “Tạp chí Truyền hình Công đoàn Bình Định”; Tạp chí Công đoàn Bình Định, Trang thông tin điện tử Liên đoàn Lao động tỉnh và các huyện, ngành cùng với việc ứng dụng mạng xã hội đã góp phần tạo nên sự phong phú, đa dạng về hình thức tuyên truyền, quảng bá hình ảnh của tổ chức công đoàn, từng bước đẩy lùi thông tin xấu độc, xuyên tạc về giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn Việt Nam. Thường xuyên kiện toàn, củng cố đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên công đoàn các cấp; kịp thời nắm bắt dư luận xã hội, diễn biến tình hình, tư tưởng của đoàn viên, người lao động; phát hiện những vấn đề mới phát sinh và đề xuất với cấp ủy đảng, chính quyền giải quyết. Thông qua công tác tuyên truyền của công đoàn các cấp đã đóng góp tích cực vào việc đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội và ổn định phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**3. Công tác tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong công nhân, viên chức, lao động**

Phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ và công tác khen thưởng của tổ chức công đoàn có nhiều chuyển biến tích cực. Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh đã tiến hành đồng bộ các giải pháp chỉ đạo phát động thi đua với chủ đề, nội dung thi đua thiết thực, ký kết giao ước thi đua theo cụm và nâng cao chất lượng hoạt động của các cụm thi; kịp thời bổ sung, sửa đổi Quy chế thi đua khen thưởng phù hợp với pháp luật khen thưởng hiện hành; đánh giá xét chọn, đề xuất khen thưởng đúng người, đúng việc, công khai, minh bạch; tổ chức sơ, tổng kết các phong trào thi đua, chú trọng khen thưởng lao động trực tiếp sản xuất[[18]](#footnote-19), biểu dương và nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hiệu quả trên các phương tiện truyền thông; hàng năm, tổ chức hội nghị biểu dương, vận động tạo nguồn khen thưởng từ chính quyền cùng cấp và doanh nghiệp; tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình phối hợp với Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh và Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh.

Các phong trào thi đua yêu nước do công đoàn phát động thu hút đông đảo cán bộ, đoàn viên, người lao động tham gia. Phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo” tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt; các phong trào thi đua chuyên đề: “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, xây dựng “Gia đình CNVCLĐ thành đạt”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ, “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn” tiếp tục được triển khai và đạt nhiều kết quả tích cực. Các phong trào thi đua của tổ chức công đoàn được triển khai gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương ở từng thời điểm cụ thể[[19]](#footnote-20). Đặc biệt, các cấp công đoàn trong tỉnh đã hưởng ứng mạnh mẽ phong trào “CNVCLĐ nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” với Chương trình “75 nghìn sáng kiến vượt khó, phát triển” và Chương trình “01 triệu sáng kiến, nỗ lực vượt khó, sáng tạo quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” vượt chỉ tiêu được giao[[20]](#footnote-21), đồng hành cùng các cấp, các ngành, các lực lượng xã hội của tỉnh thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội.

Thông qua các phong trào thi đua đã khơi dậy ý thức trách nhiệm, khả năng sáng tạo, tinh thần vượt khó của CNVCLĐ, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; qua đó có nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được các cấp, các ngành biểu dương, khen thưởng. Trong 5 năm, đã có 04 công trình sản phẩm được gắn biển và 12.217 sáng kiến, giải pháp, cải tiến kỹ thuật được áp dụng vào sản xuất, công tác, làm lợi gần 155,8 tỷ đồng; có 03 công trình đăng ký chào mừng Đại hội XIV Công đoàn Bình Định; có 183 đề tài lao động sáng tạo được đăng ký từ các cấp công đoàn, trong đó có 66 đề tài được Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng Lao động sáng tạo. Tổ chức hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2015 - 2020, có 67 tập thể và 246 cá nhân được biểu dương, khen thưởng; các cấp công đoàn phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp biểu dương hơn 600 lượt lao động trực tiếp sản xuất tiêu biểu trong Tháng Công nhân[[21]](#footnote-22); biểu dương 90 chủ tịch công đoàn cơ sở tiêu biểu cấp tỉnh nhân kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam. Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh đã công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn[[22]](#footnote-23).

**4. Công tác xây dựng tổ chức Công đoàn; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh đã xây dựng Chương trình “Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở góp phần tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh” và triển khai thực hiện với các giải pháp đồng bộ; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền vận động. Kết quả, trong nhiệm kỳ đã thành lập mới 230 công đoàn cơ sở, kết nạp 26.449 đoàn viên; tính đến cuối năm 2022, toàn tỉnh có 1.580 công đoàn cơ sở với 85.071 đoàn viên *(thực tăng 09 công đoàn cơ sở và 2.854 đoàn viên so với đầu nhiệm kỳ)*.

Liên đoàn Lao động tỉnh đã kịp thời cụ thể hóa và chỉ đạo các cấp công đoàn chú trọng công tác xây dựng tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động[[23]](#footnote-24); xây dựng chương trình, quy chế hoạt động; kịp thời củng cố, kiện toàn ban chấp hành công đoàn các cấp để đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động từ cấp tỉnh đến cơ sở. Hoạt động công đoàn tiếp tục theo phương châm hướng về cơ sở, nội dung đổi mới, bám sát, phù hợp với nhiệm vụ chính trị, loại hình của từng cơ quan, đơn vị[[24]](#footnote-25). Thực hiện đánh giá, phân loại chất lượng hoạt động một cách thực chất; bình quân hàng năm, tỷ lệ công đoàn cơ sở được xếp loại vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 83,95%; công đoàn cấp huyện, ngành xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 98,66%; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 80%. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu đoàn viên công đoàn tiếp tục được triển khai nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý đoàn viên; 100% công đoàn cơ sở với 1.028 cán bộ công đoàn được tổ chức tập huấn sử dụng phần mềm quản lý đoàn viên và đã cập nhật 57.603 thông tin đoàn viên lên phần mềm.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn về công tác tổ chức, cán bộ[[25]](#footnote-26); Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai xây dựng Đề án sắp xếp, kiện toàn bộ máy của Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh với 04 ban, 23 biên chế (giảm 03 ban, 02 biên chế) và Đề án vị trí việc làm của Liên đoàn Lao động tỉnh; tiến hành rà soát, đánh giá và quy hoạch bổ sung cán bộ công đoàn nhiệm kỳ 2018 - 2023, quy hoạch các chức danh nhiệm kỳ 2023 - 2028; chỉ đạo việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (giải thể Tạp chí Công đoàn Bình Định năm 2020; xây dựng đề án vị trí việc làm, đề án tự chủ tài chính của Nhà Văn hóa Lao động tỉnh và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Công đoàn tỉnh). Thực hiện công tác quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, điều động cán bộ và các chế độ chính sách đối với cán bộ công đoàn chuyên trách đảm bảo theo quy định [[26]](#footnote-27). Tổ chức trao Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn” cho 283 cán bộ công đoàn và cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Đề án “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Bình Định trong tình hình mới” nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương triển khai thực hiện trong các cấp công đoàn. Theo đó, đã tiến hành chuyển giao 40 công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh về trực thuộc công đoàn huyện, ngành.

Nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình **“Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”**, công đoàn cấp trên cơ sở chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn; lựa chọn nội dung và phương pháp truyền đạt, học tập phù hợp. Bên cạnh việc chủ động mở các lớp bồi dưỡng theo chuyên đề cho cán bộ công đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với các trung tâm đào tạo trong hệ thống công đoàn tổ chức đào tạo, bồi dưỡng lý luận, nghiệp vụ công đoàn, kỹ năng hoạt động cho cán bộ công đoàn; triển khai nghị quyết đại hội, Điều lệ Công đoàn. Trong 5 năm, các cấp công đoàn cử 85 lượt cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và tổ chức 169 lớp tập huấn cho 15.721 lượt cán bộ công đoàn, qua đó góp phần nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp.

Tổ chức công đoàn phối hợp hiệu quả với các cơ quan liên quan thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội và phát huy trí tuệ, trách nhiệm của cán bộ, đoàn viên tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 28/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Công đoàn tham gia thực hiện 1.195 cuộc giám sát, phản biện xã hội (trong đó, chủ trì thực hiện 255 cuộc) về những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên. Tích cực tham mưu với cấp uỷ đảng cùng cấp chuẩn bị, giới thiệu nhân sự cán bộ chủ chốt của công đoàn tham gia cấp ủy, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp[[27]](#footnote-28), nhiều cán bộ công đoàn được rèn luyện trưởng thành từ phong trào quần chúng được tín nhiệm bố trí vào các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; tổ chức đợt sinh hoạt chính trị tuyên truyền, phổ biến, lấy ý kiến của đoàn viên, người lao động tham gia đóng góp ý kiến xây dựng văn kiện đại hội đảng các cấp, góp ý xây dựng tổ chức đảng và công tác phát triển đảng viên, hưởng ứng chủ trương chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Về xây dựng chính quyền có chuyển biến tích cực, nhất là thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phát huy tính năng động sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, thực hiện cải cách hành chính, sửa đổi lề lối làm việc phục vụ tốt cho tổ chức và công dân.

Các cấp công đoàn quan tâm công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp. Với việc giao chỉ tiêu cụ thể cho từng công đoàn cơ sở mỗi năm giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp, trong nhiệm kỳ đã giới thiệu 8.104 đoàn viên cho cấp ủy và đã có 4.761 đoàn viên được kết nạp vào Đảng, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đã đề ra [[28]](#footnote-29).

**5. Công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động**

Các cấp công đoàn đã tổ chức triển khai và vận động nữ CNVCLĐ thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phụ nữ, gia đình và trẻ em, bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản[[29]](#footnote-30). Hoạt động tuyên truyền, vận động được thực hiện với hình thức phong phú thông qua việc tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10... qua đó góp phần nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới, xây dựng chuẩn mực người phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”.

Công tác củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công được các cấp công đoàn được chú trọng. Việc thành lập ban nữ công quần chúng được đẩy mạnh, hiện nay 100% công đoàn cơ sở có đủ điều kiện đã được thành lập ban nữ công quần chúng, vượt 40% chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đề ra[[30]](#footnote-31). Các hoạt động về dân số, kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nữ CNVCLĐ, xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc luôn được quan tâm[[31]](#footnote-32); tạo điều kiện thuận lợi cho nữ CNVCLĐ phát triển về mọi mặt, tăng tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý của tổ chức công đoàn[[32]](#footnote-33)… góp phần thúc đẩy bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ.

Công tác tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách đối với lao động nữ được các cấp công đoàn chú trọng; công tác vận động nữ CNVCLĐ tham gia các phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, xây dựng “Gia đình CNVCLĐ thành đạt” gắn với phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” có nhiều chuyển biến tích cực[[33]](#footnote-34). Chương trình phối hợp giữa công đoàn với hội liên hiệp phụ nữ các cấp trong tỉnh được lồng ghép triển khai đạt hiệu quả cao.

Công tác chăm sóc các cháu thiếu niên nhi đồng con của đoàn viên, người lao động được các cấp công đoàn quan tâm. Phối hợp với ngành giáo dục triển khai trong các cấp công đoàn chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ. Trong tháng hành động Vì trẻ em và Tết Trung thu, các cấp công đoàn đã tổ chức tặng quà và khen thưởng gần 22 nghìn con CNVCLĐ vượt khó học giỏi với số tiền gần 6,6 tỷ đồng[[34]](#footnote-35), tặng 10 sổ tiết kiệm cho con CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi cha, mẹ trong đại dịch Covid-19 với số tiền 50 triệu đồng. Tiếp tục triển khai mô hình phòng vắt sữa cho nữ công nhân lao động trong các doanh nghiệp, vận động ủng hộ 2.500 bộ áo dài cho nữ CNVCLĐ và nữ sinh con CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn.

**6. Công tác kiểm tra, giám sát công đoàn**

Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp chủ động xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ, chương trình toàn khóa; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Hoạt động ủy ban kiểm tra bám sát nghị quyết đại hội công đoàn các cấp và chương trình công tác hàng năm của ban chấp hành cùng cấp, góp phần nâng cao ý thức chấp hành Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn; nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng tài chính, tài sản công đoàn; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên và người lao động.

Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp được kiện toàn, củng cố; tổ chức 31 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho 2.566 cán bộ làm công tác kiểm tra công đoàn; đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, giám sát, tập trung kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của ban chấp hành, ban thường vụ, việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động, việc quản lý, công khai, minh bạch thu, chi tài chính công đoàn. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức 13.825 cuộc kiểm tra chấp hành Điều lệ và tài chính công đoàn, truy thu kinh phí, đoàn phí với số tiền 4.752.333.470 đồng; thực hiện 1.120 cuộc giám sát[[35]](#footnote-36). Trong quá trình kiểm tra đã phát hiện và xử lý các tập thể, cá nhân vi phạm.

Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đã thực hiện tốt công tác tiếp đoàn viên, CNVCLĐ đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; tiếp nhận đơn thư, giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng trình tự quy định. Trong thời gian qua, đã tiếp 181 lượt người, nhận 144 đơn[[36]](#footnote-37) và công đoàn các cấp đã giải quyết kịp thời, thỏa đáng 30 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, tham gia phối hợp với các cơ quan nhà nước giải quyết 114 đơn khiếu nại, tố cáo.

**7. Công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn**

Tập trung triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế của công đoàn, chống thất thu tài chính công đoàn” đã tạo thêm nguồn thu, chi tiêu đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, tạo sự chủ động các hoạt động công đoàn, hàng năm thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Tổng Liên đoàn đạt 100% kế hoạch giao.

Công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn có nhiều chuyển biến tích cực, đi vào nề nếp, tuân thủ theo quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn; tiết giảm chi hành chính, dành kinh phí chi cho công tác đào tạo cán bộ, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, thi đua khen thưởng và nhất là chăm lo cho người lao động. Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về tài chính công đoàn tại 23 doanh nghiệp; hàng năm phối hợp kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính của công đoàn cấp dưới. Củng cố kiện toàn, bổ sung cán bộ tài chính công đoàn có chuyên môn, nghiệp vụ cho công đoàn cấp trên cơ sở; tổ chức 18 lớp tập huấn triển khai, hướng dẫn thực hiện những văn bản mới về chính sách, chế độ tài chính công đoàn do Tổng Liên đoàn ban hành cho cán bộ công đoàn các cấp; 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 395 công đoàn cơ sở trong tỉnh sử dụng phần mềm về kế toán tài chính công đoàn góp phần cho công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn ngày càng đi vào nề nếp.

Các cấp công đoàn có nhiều nỗ lực và trách nhiệm cao trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác tài chính công đoàn; chi tiêu tiết kiệm, chống lãng phí; chấp hành nghiêm chế độ kế toán, công tác giao dự toán, thực hiện dự toán, quyết toán và công khai tài chính công đoàn đúng quy định. Chủ động thực hiện các giải pháp tăng cường thu tài chính công đoàn; tăng cường phối hợp với các ngành liên quan để hỗ trợ công tác thu kinh phí công đoàn; bình quân hàng năm số thu kinh phí và đoàn phí công đoàn đạt tỷ lệ 108% kế hoạch, thu theo Nghị quyết 09C/NQ-BCH ngày 18/10/2016 Tổng Liên đoàn đạt 86% so với chỉ tiêu được giao; vận động được 500 đơn vị mở tài khoản tại Vietinbank, Agribank, BIDV chi nhánh Bình Định.

Công tác đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc trong hệ thống công đoàn được tăng cường. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc duy trì hoạt động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn.

**8. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công đoàn**

Sau Đại hội, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh đã xây dựng và thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh; Chương trình làm việc toàn khoá của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh. Xây dựng và triển khai 4 chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh và Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam. Bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn; căn cứ vào chương trình, kế hoạch công tác năm, đề ra nhiệm vụ, hoạt động có trọng tâm, trọng điểm và biện pháp thực hiện cụ thể[[37]](#footnote-38).

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục được đổi mới theo phương châm hướng về cơ sở, phục vụ đoàn viên, người lao động; dân chủ, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo và tổ chức hoạt động, đáp ứng yêu cầu cụ thể của tình hình thực tiễn, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19.

Ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp phát huy vai trò trách nhiệm trước đoàn viên, người lao động và công đoàn cấp dưới; tăng cường trách nhiệm của các đồng chí Thường trực, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh phụ trách các mảng công việc, các đơn vị; thành lập và chỉ đạo các tổ công tác thường xuyên kiểm tra, giám sát, theo dõi giúp đỡ cơ sở trong quá trình hoạt động; cử cán bộ đi cơ sở để nắm bắt tình hình; tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn hoạt động của công đoàn cấp dưới, tiến độ thực hiện công việc của các ban, đơn vị trực thuộc; kiểm điểm, rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động.

Tăng cường việc thực hiện các quy chế, chương trình phối hợp giữa tổ chức công đoàn với các ngành, cơ quan, đơn vị liên quan đã tạo sự quan tâm hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công đoàn nhằm phục vụ cho công tác lãnh đạo, điều hành; cập nhật và phản ánh thông tin nhanh chóng, chính xác và kịp thời.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Những ưu điểm và nguyên nhân**

***1.1. Ưu điểm***

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Bình Định lần thứ XIII, phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, nhiều chỉ tiêu chủ yếu đã đạt và vượt mức so với Nghị quyết đề ra[[38]](#footnote-39), 04 chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội được tổ chức triển khai đạt hiệu quả. Hoạt động công đoàn tiếp tục có bước chuyển tích cực, đi vào chiều sâu, nhất là việc thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động. Công tác tuyên truyền, giáo dục với nội dung phong phú, hình thức đa dạng. Phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ được đẩy mạnh, góp phần quan trọng thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Nội dung, phương thức hoạt động công đoàn từng bước đổi mới; tập trung nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; củng cố, kiện toàn, sắp xếp tinh gọn bộ máy tổ chức cán bộ công đoàn; công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn được chú trọng. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; tài chính công đoàn đổi mới theo hướng công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả; công tác vận động nữ được quan tâm và đạt kết quả tốt.

***1.2. Nguyên nhân***

Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của cấp ủy và công đoàn cấp trên; sự phối hợp, hỗ trợ có hiệu quả của các cấp chính quyền, mặt trận, các ngành, đoàn thể trong tỉnh; những kinh nghiệm được đúc kết từ thực tiễn, những kết quả đạt được của các nhiệm kỳ trước. Sựchủ động, quyết liệt của các cấp công đoàn trong tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội; tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ công đoàn và sự nỗ lực, phấn đấu không ngừng của đông đảo đoàn viên, người lao động.

**2. Những khuyết điểm và nguyên nhân**

***2.1. Khuyết điểm***

- Công tác đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng cho đoàn viên, người lao động của tổ chức công đoàn vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng với kỳ vọng của đoàn viên, người lao động; đối thoại ở nhiều doanh nghiệp chưa được quan tâm đúng mức; số lượng các bản thoả ước lao động tập thể có chất lượng chưa nhiều; tình trạng vi phạm pháp luật lao động làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động vẫn còn khá nhiều nhưng chưa xử lý hiệu quả; việc triển khai các chương trình phúc lợi hiệu quả chưa cao, chưa lan toả.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật ở các công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước còn hạn chế, chưa phủ kín tất cả đối tượng, chủ yếu tập trung ở các doanh nghiệp đông công nhân lao động; hoạt động khảo sát, nắm bắt dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng của người lao động có lúc chưa được kịp thời.

- Phong trào thi đua còn dàn trải; nội dung một số phong trào còn chung chung, không rõ mục tiêu, định lượng. Công tác khen thưởng có lúc còn nặng về động viên, luân phiên, chia sẻ, chưa trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển của các phong trào thi đua; tỷ lệ công nhân lao động trực tiếp được khen thưởng vẫn chưa tương xứng.

- Công tác vận động phát triển mới đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở hàng năm thực hiện đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhưng số lượng đoàn viên tăng thực tế chưa đạt so với chỉ tiêu Tổng Liên đoàn giao. Chất lượng hoạt động của nhiều công đoàn cơ sở ở ngoài khu vực nhà nước thấp. Công tác quản lý đoàn viên còn bất cập và đổi thẻ đoàn viên thực hiện chậm. Năng lực, trình độ, bản lĩnh, khả năng thích ứng với tình hình mới của đội ngũ cán bộ công đoàn nhiều nơi còn chưa đáp ứng được yêu cầu; có nơi ban chấp hành chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trước đoàn viên, người lao động.

- Tình trạng thất thu kinh phí công đoàn nhất là doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn chiếm tỷ lệ khá cao. Hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo thực hiện kết luận kiểm tra công tác tài chính một số đơn vị còn hạn chế; có đơn vị vi phạm về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn bị xử lý kỷ luật.

- Công tác chỉ đạo, điều hành của công đoàn cấp trên cơ sở có lúc, có việc chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao; việc triển khai nhiệm vụ còn dàn trải, dồn áp lực về cơ sở; có 04**/**20 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội chưa đạt[[39]](#footnote-40).

- Công tác tham mưu với cấp ủy đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động công đoàn và phối hợp với chính quyền trong các hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền lợi của người lao động, triển khai các phong trào thi đua có lúc, có nơi thiếu chủ động, chưa hiệu quả.

***2.2. Nguyên nhân***

*- Nguyên nhân khách quan:* Hệ thống cơ chế, chính sách, pháp luật chưa đồng bộ, một số quy định thiếu tính khả thi; hiệu quả quản lý nhà nước về lao động còn hạn chế; các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động chưa được bảo đảm bằng các chế tài đủ mạnh. Có nơi, cấp ủy, lãnh đạo đơn vị, doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ vai trò, chức năng của tổ chức công đoàn nên chưa quan tâm đúng mức đến tổ chức và hoạt động công đoàn; ý thức chấp hành pháp luật lao động và công đoàn của một số đơn vị chưa cao. Những ảnh hưởng do kinh tế - xã hội gặp khó khăn; đại dịch Covid-19; sự phát triển nhanh và tác động tiêu cực của mạng xã hội.

*- Nguyên nhân chủ quan:*

+ Tư duy của một số cán bộ công đoàn chưa theo kịp với tình hình thực tiễn. Đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách thiếu về số lượng, một số ít năng lực còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ công đoàn ở ngoài khu vực nhà nước thường xuyên thay đổi, biến động; phụ thuộc vào người sử dụng lao động nên việc đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động khó khăn.

+ Tình hình quan hệ lao động ngày càng phức tạp; hệ thống chính sách, pháp luật về lao động, công đoàn thay đổi liên tục với nhiều quy định mới đặt ra yêu cầu cao hơn đối với các cấp công đoàn.

+ Công tác lãnh đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của công đoàn cấp trên cơ sở có nơi chưa kịp thời, chưa thực sự quyết liệt; một số chương trình, kế hoạch được xây dựng còn chưa sát thực tiễn, thiếu giải pháp cụ thể trong triển khai nên kết quả thực hiện chưa cao. Vẫn còn nhiều nội dung ít liên quan đến nhiệm vụ công đoàn được triển khai, chỉ đạo cấp dưới thực hiện, dẫn đến quá tải cho cơ sở.

**IV. MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

*Một là,* bám sát chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nắm vững nhiệm vụ, chủ trương của Tổng Liên đoàn; tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, sự ủng hộ của chính quyền và xuất phát từ tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị, những tâm tư nguyện vọng của đoàn viên công đoàn để vận dụng, cụ thể hóa, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phù hợp với từng cấp công đoàn.

*Hai là,* chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, kịp thời thích ứng những thay đổi lớn, vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn; đa dạng hóa hình thức vận động, tuyên truyền, hướng hoạt động về cơ sở trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ công đoàn; tận dụng tiện ích của công nghệ thông tin và mạng xã hội để tuyên truyền phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

*Ba là,* tập trung thực hiện tốt chức năng cơ bản, nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức công đoàn là đại diện cho đoàn viên, người lao động; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động. Đồng thời gắn việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chức công đoàn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, đơn vị.

*Bốn là,* xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên nghiệp, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín, gắn bó với đoàn viên, sâu sát với cơ sở là yếu tố quyết định chất lượng hoạt động công đoàn. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng điển hình và có nhiều hình thức, biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn

*Năm là,* công tác chỉ đạo, lãnh đạo phải thường xuyên, kịp thời, tuân thủ sự phân công, phân cấp, nâng cao năng lực quản lý điều hành theo quy chế, đảm bảo sự đoàn kết thống nhất, nguyên tắc tập trung dân chủ; xác định những nội dung trọng tâm, trọng điểm để tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện, tránh dàn trải, phân tán nguồn lực. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả.

**Phần thứ hai**

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ 2023 - 2028

**I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Quá trình nước ta hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, thực hiện đầy đủ các cam kết khi tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới trong đó có việc thành lập tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp ngoài Công đoàn Việt Nam đặt ra những yêu cầu, thách thức mới đối với hoạt động công đoàn.

Tình hình thế giới và khu vực còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Những cơ hội, thách thức của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ có tác động sâu rộng và đa chiều, tạo sự thay đổi lớn về lao động và quan hệ lao động, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, việc làm, thu nhập của người lao động, làm thay đổi môi trường hoạt động, đối tượng tập hợp và phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn.

Trong những năm tới, kinh tế - xã hội của Bình Định tiếp tục phát triển; sự tích cực triển khai các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; số lượng doanh nghiệp và công nhân lao động tăng lên; cơ cấu lao động tiếp tục có sự thay đổi mạnh mẽ, lao động trong khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ sẽ tăng nhanh về số lượng và chiếm tỷ trọng ngày càng lớn trong lực lượng lao động xã hội; người lao động có nhiều cơ hội lựa chọn việc làm; hoạt động công đoàn tiếp tục mở rộng và chuyển mạnh sang khu vực ngoài nhà nước. Tuy nhiên, chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh ta nhìn chung còn thấp, trong khi lao động giá rẻ không còn là lợi thế, một bộ phận người lao động đối diện nguy cơ mất việc làm khi không đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động; quan hệ lao động sẽ phức tạp hơn, nhu cầu về nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, các thiết chế văn hóa cho người lao động sẽ là vấn đề bức thiết và những tác động tiêu cực trong xã hội ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm của CNVCLĐ.

Pháp luật lao động tiếp tục được hoàn thiện, việc thiết lập và thực hiện quan hệ lao động sẽ do chính các bên tiến hành thông qua phương thức thương lượng, thỏa thuận, đối thoại là chủ yếu. Luật Công đoàn năm 2012 sẽ được sửa đổi, bổ sung nhằm phát huy vai trò, vị thế của Công đoàn Việt Nam trong bối cảnh mới, đảm bảo tính tương thích với các quy định trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

**II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VÀ KHÂU ĐỘT PHÁ**

**1. Mục tiêu**

Xây dựng tổ chức Công đoàn Bình Định vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động. Phát huy vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động. Tăng cường phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa đoàn viên, người lao động với các cấp ủy, chính quyền. Nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn; xây dựng đội ngũ CNVCLĐ lớn mạnh, góp phần đưa Bình Định trở thành tỉnh phát triển thuộc nhóm dẫn đầu của khu vực miền Trung.

**2. Chỉ tiêu chủ yếu**

***2.1. Chỉ tiêu hàng năm***

(1) 95% đoàn viên, người lao động được tuyên truyền, phổ biến; 85% đoàn viên, người lao động được học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, nghị quyết của công đoàn.

(2) Công đoàn vận động ít nhất 65% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

(3) Có 100% công đoàn cơ sở khu vực hành chính, sự nghiệp công lập, doanh nghiệp khu vực nhà nước và 75% công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tham gia với người sử dụng lao động triển khai Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

(4) Bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

(5) 100% chủ tịch công đoàn cơ sở được đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp.

(6) Ít nhất 90% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; ít nhất 80% công đoàn cơ sở khu vực nhà nước và 60% công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

(7) Ít nhất 85% công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có đủ điều kiện thành lập ban nữ công quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(8) 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp đúng tiến độ; ít nhất 10% công đoàn cơ sở doanh nghiệp được công đoàn cấp trên kiểm tra, giám sát tài chính.

***2.2. Chỉ tiêu đến hết nhiệm kỳ***

(1) Cả tỉnh có 188.000 đoàn viên công đoàn.

(2) Ít nhất 70% doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có từ 20 lao động trở lên thành lập tổ chức công đoàn.

(3) Ít nhất 83% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

(4) Ít nhất 75% số vụ việc của đoàn viên có nhu giải quyết tranh chấp lao động tại tòa án sẽ có đại diện công đoàn tham gia hoặc được công đoàn hỗ trợ.

**3. Khâu đột phá**

(1) Tập trung đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể mang lại lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, điều kiện và thời giờ làm việc.

(2) Tăng cường phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

(3) Đổi mới phương thức hoạt động theo hướng lấy đoàn viên, người lao động là trung tâm; chú trọng chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn.

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Tập trung làm tốt hơn nữa nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đoàn viên, người lao động**

Nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động và tổ chức công đoàn; tập trung tham gia xây dựng Luật Công đoàn (sửa đổi), các chính sách, pháp luật về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, nhà ở, thiết chế văn hóa cho công nhân, lao động.

Chủ động đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời chế độ, chính sách, pháp luật trên quan điểm lợi ích của người lao động. Tổ chức tuyên truyền, tư vấn về chính sách, pháp luật cho người lao động, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực nhận biết và tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng; đồng thời tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Thường xuyên nắm tình hình đời sống, việc làm, thu nhập, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động; tình hình quan hệ lao động, sản xuất kinh doanh và việc thực hiện chế độ, chính sách của các doanh nghiệp. Chủ động, tích cực tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền tổ chức tiếp xúc, đối thoại với cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động, qua đó giúp cấp ủy, chính quyền nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, giải quyết khó khăn, vướng mắc và kịp thời ban hành nhiều chủ trương, chính sách chăm lo, hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động.

Phối hợp triển khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, tổ chức đối thoại ở các cấp nhằm kịp thời phối hợp giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến quyền lợi của số đông đoàn viên, người lao động. Chú trọng tham gia giải quyết ngay từ đầu các vướng mắc, bức xúc ở cơ sở; nâng cao ý thức tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động, ý thức về quyền đại diện của tổ chức Công đoàn; vận động người sử dụng lao động chấp hành nghiêm chính sách, pháp luật, góp phần ngăn chặn các vụ tranh chấp lao động và ngừng việc tập thể, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ tại nơi làm việc.

Nâng số lượng và chất lượng thỏa ước lao động tập thể; trọng tâm là thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể về tiền lương, thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc. Thành lập nhóm tổ tư vấn hướng dẫn, hỗ trợ cho công đoàn cơ sở thương lượng ký kết; theo dõi, quản lý, khai thác thư viện thoả ước, rà soát, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng đơn vị. Xây dựng đội ngũ “Cán bộ công đoàn thương lượng giỏi” và thực hiện mô hình “3 tăng” về thỏa ước lao động tập thể: (1) tăng số lượng, (2) tăng lợi ích, (3) tăng giám sát.

Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách pháp luật, quan hệ lao động thông qua công tác đào tạo, bồi dưỡng. Chú trọng công tác tư vấn, hỗ trợ của tổ chức công đoàn đối với người lao động về pháp luật; đảm bảo đoàn viên, người lao động có nhu cầu đều được tư vấn và hỗ trợ nhất là hỗ trợ pháp lý, tham gia giải quyết tranh chấp lao động tại tòa án (khi được ủy quyền); giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại về quyền lợi hợp pháp của người lao động.

Tổ chức các hoạt động thiết thực hưởng ứng Tháng An toàn vệ sinh lao động hàng năm; kiện toàn, nâng cao chất lượng mạng lưới an toàn vệ sinh viên ở cơ sở, cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động; chủ động tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động; góp phần xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc.

Nâng cao chất lượng và tích cực đổi mới phương thức, cách thức tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động. Triển khai chương trình “3 chăm lo cho cán bộ, công nhân lao động Bình Định”: (1) chăm lo nguyện vọng, (2) chăm lo an toàn vệ sinh viên, (3) chăm lo đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các Chương trình: “Tết Sum vầy”, “Mái ấm Công đoàn”, Chương trình “Phúc lợi đoàn viên công đoàn”. Phối hợp với các đối tác ký kết và triển khai các chương trình phúc lợi nhằm giúp đoàn viên, người lao động được thụ hưởng các ưu đãi, giảm giá khi sử dụng các dịch vụ, sản phẩm thiết yếu phục vụ đời sống. Đề xuất với Tổng Liên đoàn đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng thiết chế Công đoàn Bình Định.

Chủ động đề xuất, phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chăm lo lợi ích, bảo đảm quyền của người lao động về việc làm, thu nhập, điều kiện làm việc, chất lượng bữa ăn ca, khám sức khỏe định kỳ... Huy động các nguồn lực tổ chức thăm hỏi, động viên và hỗ trợ kịp thời cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp với phương châm không có đoàn viên, người lao động nào gặp khó khăn mà không được công đoàn chăm lo, hỗ trợ.

Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong việc tham gia giải quyết việc làm bền vững cho người lao động; tổ chức khảo sát, dự báo tình hình tác động đến việc làm của người lao động. Chỉ đạo Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Công đoàn Bình Định nâng cao chất lượng công tác dạy nghề, tư vấn, đào tạo nghề cho người lao động tiếp cận các ngành nghề mới theo nhu cầu của thị trường lao động; cập nhật, cung cấp thông tin giúp người lao động tiếp cận việc làm. Duy trì và mở rộng hoạt động tín chấp cho người lao động vay vốn, hỗ trợ tạo việc làm từ Quỹ Quốc gia về việc làm.

**2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động**

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng thường xuyên, liên tục, sâu rộng và thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tập trung vào những nội dung liên quan đến tổ chức công đoàn, người lao động; nâng cao năng lực tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, trách nhiệm xã hội. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về Đảng, về truyền thống vẻ vang của giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn, giáo dục lòng yêu nước, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, ý thức trách nhiệm xã hội nhằm tạo niềm tin, sự gắn kết của đoàn viên với tổ chức; tạo động lực, ý chí, khát vọng vươn lên để đoàn viên, người lao động nỗ lực, tiên phong trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và xây dựng tổ chức Công đoàn.

Các cấp công đoàn tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tuyên truyền việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cụ thể hóa tiêu chí sát hợp với từng nhóm đối tượng để tuyên truyền vận động cán bộ, đoàn viên thực hiện; phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo, ý chí tự lực tự cường, khát vọng phát triển của cán bộ, đoàn viên, người lao động trong giai đoạn hiện nay.

Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong CNVCLĐ, chú trọng lao động ngoài khu vực nhà nước theo hướng đa dạng các hình thức, dễ tiếp cận, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin nhằm góp phần nâng cao nhận thức chính trị, kiến thức và ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động cho đoàn viên, người lao động. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tích cực học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp để thích ứng với điều kiện lao động trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0.

Thực hiện công tác nắm bắt và định hướng dư luận xã hội ở các cấp công đoàn, phát hiện kịp thời những vấn đề mới, diễn biến phát sinh ở cơ sở, tham mưu đề xuất các giải pháp giải quyết. Tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; phát hiện kịp thời và kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, thông tin sai lệch, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn; đấu tranh chống các hành vi tiêu cực, quan liêu, tham nhũng, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong các cấp công đoàn.

Tiếp tục tổ chức “Tháng Công nhân” hàng năm với các hoạt động có ý nghĩa, thiết thực nhằm chăm lo tốt hơn quyền lợi cho người lao động, thúc đẩy sự tiến bộ của người lao động, khẳng định vai trò tích cực của người lao động trong xây dựng, phát triển cơ quan, đơn vị; khẳng định vị thế tổ chức Công đoàn trong giai đoạn mới và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành, đơn vị, doanh nghiệp đối với đoàn viên và người lao động.

Tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, cuộc vận động như: “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Phối hợp xây dựng môi trường làm việc văn hóa trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao ở cơ sở nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động, nhất là trong các khu, cụm công nghiệp.

Xây dựng, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của tổ chức công đoàn. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tuyên truyền, vận động đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ hoạt động tuyên giáo trong tình hình mới.

Đẩy mạnh hoạt động truyền thông về phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn trên trang thông tin điện tử, tài khoản mạng xã hội của các cấp công đoàn và các phương tiện truyền thông khác. Xây dựng các mô hình mới trong công tác tuyên truyền như diễn đàn “Tiếng nói Công nhân Bình Định”, “Ý thức công nhân - nâng cao doanh nghiệp Bình Định”. Thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Nhà Văn hóa Lao động tỉnh trên cơ sở đặt hàng cho đơn vị; nghiên cứu, biên soạn lịch sử, truyền thống của các cấp Công đoàn Bình Định để phục vụ công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho đoàn viên, người lao động.

**3. Nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội**

Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức và phát huy hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, đoàn viên, người lao động, trọng tâm là phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”, “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” và các phong trào thi đua, cuộc vận động chuyên đề phù hợp với thực tiễn, gắn với nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp: “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”, “Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” trong khu vực sản xuất, kinh doanh; “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”, tham mưu giỏi, phục vụ tốt, “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bình Định thi đua thực hiện văn hóa công sở”, “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”, “Nâng cao đạo đức nghề nghiệp” ở khu vực hành chính sự nghiệp. Phát triển các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn trong nữ CNVCLĐ; tham gia các chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, trong đó quan tâm đến hoạt động các khu, cụm công nghiệp, công nghiệp xanh, dịch vụ cảng và logistics, phát triển du lịch, phát triển nguồn nhân lực, qua đó nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ quan trọng của tổ chức công đoàn và góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thực hiện công tác tổng kết, đánh giá tính hiệu quả, sức lan tỏa của các phong trào thi đua; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc nhất là tập thể và cá nhân trong khu vực sản xuất kinh doanh, người trực tiếp công tác, lao động sản xuất; chú trọng khâu phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hoạt động hiệu quả.

Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung quy chế thi đua khen thưởng của tổ chức công đoàn phù hợp với quy định của cấp trên và tình hình thực tiễn. Hoàn thiện tiêu chí đánh giá thi đua, bình xét khen thưởng theo hướng cụ thể, trọng tâm, lượng hóa được thành tích, định lượng được tiêu chuẩn, bảo đảm khen thưởng kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch và nâng cao tỷ lệ khen thưởng dành cho người lao động trực tiếp. Đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cụm thi đua trong hệ thống tổ chức công đoàn.

**4. Tập trung xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; tích cực tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Tập trung công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, thuyết phục để người lao động tự nguyện tham gia và thành lập tổ chức công đoàn ở cơ sở ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước nhất là trong các khu, cụm công nghiệp hiện có và đang xây dựng, phát triển mới như Khu công nghiệp đô thị, dịch vụ Becamex Bình Định, các doanh nghiệp công nghệ mới đang đầu tư trên địa bàn tỉnh như TMA, FPT... Nâng cao chất lượng đoàn viên đi đôi với tăng cường công tác quản lý đoàn viên. Đa dạng các hình thức sinh hoạt cho đoàn viên công đoàn tại cơ sở, phát huy vai trò, trách nhiệm của đoàn viên đối với hoạt động công đoàn trên cơ sở quan tâm chăm lo lợi ích của đoàn viên, củng cố niềm tin và sự gắn kết của đoàn viên đối với tổ chức công đoàn.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” ở các cấp công đoàn, kịp thời nhân rộng các mô hình mới, hiệu quả cao, tham mưu, đề xuất điều chỉnh các vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và nâng cao chất lượng hoạt động của các cấp công đoàn nhất là ở cấp công đoàn cơ sở; tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động của Nghiệp đoàn nghề cá phường Tam Quan Bắc. Đổi mới hoạt động theo hướng lấy đoàn viên làm trung tâm để xác định nhiệm vụ của các cấp công đoàn, nâng cao chất lượng hoạt động, mang lại lợi ích thiết thực hơn cho đoàn viên công đoàn. Quan tâm củng cố tổ chức, hướng dẫn hoạt động các công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước; phân công cán bộ bám địa bàn, kịp thời nắm bắt thông tin, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong triển khai, tổ chức các hoạt động. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, sửa đổi quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức công đoàn ở các cấp.

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy công đoàn trong tỉnh theo hướng rõ nhiệm vụ, rõ quyền hạn, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới nhất là ban chấp hành, chủ tịch công đoàn cơ sở có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín và phương pháp công tác tốt.

Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên đối với đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp, nhất là đội ngũ công đoàn khu vực ngoài nhà nước. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng, trang bị các nội dung chuyên sâu về quan hệ lao động, kỹ năng thương thuyết với người sử dụng lao động, tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

Tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 28/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Phát hiện, bồi dưỡng, đoàn viên ưu tú, có triển vọng, chuẩn bị nguồn cán bộ công đoàn và giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp; thực hiện trách nhiệm của tổ chức công đoàn đối với công tác thành lập và nâng cao chất lượng tổ chức đảng trong các loại hình doanh nghiệp theo tinh thần Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư và Thông tri số 03-TT/TU ngày 11/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân.

**5. Nâng cao hiệu quả công tác vận động nữ đoàn viên, người lao động**

Chú trọng công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về nhiệm vụ của tổ chức công đoàn và hoạt động nữ công cho đoàn viên, lao động nữ; tạo sự chuyển biến tích cực trong việc phát huy vai trò lao động nữ tham gia phát kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong truyền thông về chính sách lao động nữ và bình đẳng giới; tư vấn công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe cho người lao động nói chung và lao động nữ nói riêng, nhất là ở doanh nghiệp.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn các cấp về công tác nữ công. Tập trung thành lập, đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công công đoàn các cấp, nhất là ban nữ công quần chúng ở các công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước, hướng mạnh các hoạt động vào đại diện bảo vệ quyền của lao động nữ theo luật định và phấn đấu thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới. Tăng cường phối hợp với các ban, ngành liên quan, ban vì sự tiến bộ phụ nữ và hội phụ nữ cùng cấp để thực hiện hiệu quả hoạt động nữ công công đoàn.

Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho lao động nữ và con CNVCLĐ; tham gia xây dựng, triển khai và giám sát, kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách liên quan đến lao động nữ và bình đẳng giới. Hỗ trợ lao động nữ có việc làm bền vững, môi trường làm việc an toàn, bình đẳng, được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội chất lượng. Thực hiện các giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Đổi mới cách thức tổ chức phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ thời đại mới” do Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động; vận động người lao động tích cực xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

Nâng cao trình độ, năng lực cán bộ nữ công đoàn các cấp; tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác nữ công cho cán bộ công đoàn; làm tốt công tác quy hoạch, bồi dưỡng, bổ nhiệm nữ cán bộ công đoàn; giới thiệu cán bộ công đoàn, đoàn viên nữ có đủ năng lực, trình độ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

**6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh**

Tăng cường sự lãnh đạo của ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp đối với tổ chức và hoạt động uỷ ban kiểm tra công đoàn. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn; phát huy đúng mức vai trò, nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra công đoàn và công tác kiểm tra, giám sát, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn; nâng cao uy tín của tổ chức và cán bộ công đoàn.

Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát. Chủ động ngăn ngừa, phát hiện và kiểm tra kịp thời khi có dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; kịp thời giải quyết và tham gia giải quyết các đơn khiếu nại của đoàn viên, người lao động theo quy định của Tổng Liên đoàn và pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng trong công tác kiểm tra, giám sát.

Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, trọng tâm là kiểm tra đồng cấp, kiểm soát trách nhiệm thực thi; kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa và kết quả thực hiện chỉ đạo của công đoàn cấp trên, kiểm tra tài chính công đoàn cơ sở, công tác cán bộ.

Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên đối với cấp dưới; giám sát chặt chẽ việc thực hiện kết luận, kiến nghị của đoàn kiểm tra. Chú trọng đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra công đoàn.

**7. Xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn**

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ công tác tài chính công đoàn theo hướng chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, công bằng, hiệu quả để tăng cường, phát huy các nguồn lực đáp ứng nhiệm vụ nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn; phục vụ tốt hơn nhu cầu chính đáng của đoàn viên, người lao động. Kịp thời rà soát, sửa đổi các quy định, quy chế về quản lý, sử dụng kinh phí công đoàn, tài sản công đoàn phù hợp với quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thu, chi và trích nộp kinh phí, đoàn phí công đoàn theo quy định; triển khai quyết liệt các giải pháp để thu đúng, thu đủ và kịp thời, chống thất thu kinh phí và đoàn phí, tăng dần tỷ trọng thu đoàn phí trong cơ cấu thu tài chính công đoàn; chủ động phối hợp với các cấp, các ngành công tác thu và thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về trích, nộp kinh phí công đoàn. Chi tài chính công đoàn tiết kiệm, hiệu quả; tăng chi trực tiếp cho đoàn viên, người lao động; tập trung chi các hoạt động quan trọng, nhiệm vụ cấp bách của tổ chức công đoàn.

Đổi mới cơ chế phân cấp tài chính công đoàn theo hướng toàn diện, triệt để. Quản lý chặt chẽ tài sản công đoàn. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cơ sở thực hiện công khai tài chính, đảm bảo minh bạch trong thu, chi tài chính công đoàn cơ sở để đoàn viên, người lao động giám sát. Thực hiện kiểm toán tài chính đối với các công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước có đông đoàn viên, người lao động.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, góp phần thực hiện nhiệm vụ chung của tổ chức công đoàn. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công đoàn.

**8. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn thích ứng với bối cảnh tình hình mới**

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của công đoàn theo hướng lấy đoàn viên, người lao động là trung tâm; đảm bảo khoa học, kịp thời, thiết thực; phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Xây dựng ứng dụng (app) Công đoàn Bình Định; phát động cuộc vận động “Công nhân Bình Định: Công nhân số - Công nhân hiện đại”.

Phát huy tốt hơn vai trò chủ động, quyết định và chịu trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn các cấp trước đoàn viên và người lao động. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch và các văn bản hướng dẫn theo hướng thiết thực, ngắn gọn, khả thi, sát thực tiễn, dễ thực hiện. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm, thông tin báo cáo và cơ chế giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; chú trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quy định…

Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của cán bộ công đoàn các cấp, tăng cường đi cơ sở, giải quyết hiệu quả, kịp thời phản ánh của đoàn viên, người lao động và công đoàn cấp dưới. Nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các cấp, các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhất là các nội dung liên quan đến quyền lợi của đoàn viên, người lao động. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tài chính, quản lý đoàn viên; nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc họp.

Nâng cao chất lượng công tác phối hợp và triển khai các chương trình, quy chế phối hợp với các cơ quan, đơn vị nhằm tạo sức mạnh tổng hợp trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ công đoàn; huy động các nguồn lực chăm lo lợi ích, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Phát huy truyền thống vẻ vang của giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam, với phương châm “Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển”, Đại hội kêu gọi cán bộ, đoàn viên, người lao động trong tỉnh nêu cao tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đoàn kết, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ XIV, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Bình Định trở thành tỉnh phát triển thuộc nhóm dẫn đầu của khu vực miền Trung./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Tổng LĐLĐ Việt Nam;  - Ban Thường vụ Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Lãnh đạo UBND tỉnh;  - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;  - VP và các ban của Tỉnh ủy;  - Uỷ viên BCH, UBKT LĐLĐ tỉnh;  - LĐLĐ huyện, TX, TP, CĐ ngành;  - Các ban, đơn vị SN trực thuộc LĐLĐ tỉnh;  - Lưu: VT, VP. | **TM. BAN CHẤP HÀNH**  **CHỦ TỊCH**  **(Đã ký)**  **Hà Duy Trung** |

1. Trong đó: Khu vực hành chính sự nghiệp có 42.963 người (giảm 639 người so với đầu nhiệm kỳ); trong các thành phần kinh tế có 73.150 người (doanh nghiệp nhà nước có 2.311 người, doanh nghiệp ngoài nhà nước có 61.719 người, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có 9.120 người). [↑](#footnote-ref-2)
2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng từ 54% (năm 2017) lên 60% (năm 2022). [↑](#footnote-ref-3)
3. Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức lấy ý kiến của đông đảo cán bộ, đoàn viên, người lao động, ban hành trên 200 văn bản góp ý, kiến nghị, đề xuất với các cấp, các ngành về cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan của người lao động và tổ chức Công đoàn. Trong đó có dự thảo Bộ luật Lao động 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Thi đua - Khen thưởng, Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Chương trình hành động của Tỉnh uỷ về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; Kế hoạch của tỉnh về thực hiện cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, các chính sách về đảm bảo việc làm bền vững, nâng cao mức sống, cải thiện điều kiện làm việc của công nhân lao động; các chính sách, pháp luật liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường và phòng, chống đại dịch Covid-19 tại nơi làm việc. [↑](#footnote-ref-4)
4. Bình quân hàng năm: có 100% cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, 100% doanh nghiệp nhà nước và 61% doanh nghiệp ngoài nhà nước có tổ chức công đoàn đủ điều kiện tổ chức hội nghị người lao động (vượt 1,2% chỉ tiêu); có 100% doanh nghiệp nhà nước tổ chức đối thoại (vượt 11,1% so với chỉ tiêu); 74,2% doanh nghiệp ngoài nhà nước tổ chức đối thoại với 1.567 cuộc đối thoại (vượt 4% so với chỉ tiêu), Liên đoàn Lao động tỉnh đã tổ chức 01 cuộc đối thoại giữa lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành với cán bộ, đoàn viên CNVCLĐ. [↑](#footnote-ref-5)
5. Nội dung thương lượng: thanh toán tiền lương cho trường hợp không nghỉ phép; khám sức khỏe định kỳ chuyên sâu; lương tháng thứ 13, giãn giờ nghỉ giữa giờ ban ngày từ 30 phút lên 45 phút, trợ cấp tiền tàu xe khi nghỉ phép. [↑](#footnote-ref-6)
6. Năm 2018: 270 bản, năm 2019: 274 bản, năm 2020: 326 bản, năm 2021: 328 bản, năm 2022: 350 bản. [↑](#footnote-ref-7)
7. Công đoàn các cấp tiếp nhận 54 đơn thư và đã trực tiếp giải quyết 10 đơn thư, đã có 85 trường hợp được giải quyết, số tiền được bồi thường, hỗ trợ 699.346.705 đồng; Trung tâm Tư vấn pháp luật Công đoàn đã tư vấn 1.356 vụ việc, giành quyền lợi cho người lao động với tổng số tiền hơn 2,15 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-8)
8. Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức 08 lớp tập huấn cho 1.023 lượt người; năm 2020 tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu về ATVSLĐ, phòng chống dịch Covid-19” thông qua hình thức trực tuyến với 75 đội thi và 225 thí sinh tham gia. [↑](#footnote-ref-9)
9. Hình thức tổ chức: trao quà tập trung, đến thăm và trao quà cho người lao động tại doanh nghiệp, mở gian hàng Tết với các sản phẩm thiết yếu… tổng kinh phí khoảng 6,5 tỷ đồng. Đến năm 2022, có 283 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn thực hiện bữa ăn ca cho 45.181 lao động, trong đó giá trị bữa ăn trên 18.000đ có 165 doanh nghiệp; dưới 15.000đ có 8 doanh nghiệp, tăng 18% so với đầu nhiệm kỳ. [↑](#footnote-ref-10)
10. Triển khai 18 chương trình phúc lợi của Tổng Liên đoàn, 10 chương trình phúc lợi của Liên đoàn Lao động tỉnh và các huyện ngành phối hợp thực hiện; có 9.957 đoàn viên thụ hưởng từ các chương trình với tổng số tiền 4,360 tỷ đồng, chủ yếu là các sản phẩm tiêu dùng thiết yếu, dịch vụ (khách sạn, du lịch, học tập, sinh hoạt văn hoá, thể thao…). Tín chấp cho vay 103 dự án với số tiền 2,285 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho 130 lao động, góp phần nâng mức thu nhập thêm cho CNVCLĐ từ 1 triệu -1,5 triệu đồng/tháng; tư vấn, giới thiệu việc làm cho 2.700 lượt lao động. [↑](#footnote-ref-11)
11. Ban hành 32 văn bản chỉ đạo và hướng dẫn tuyên truyền công tác phòng, chống dịch; chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động; Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19". Các cấp đã đăng 2.416 tin, bài; biên soạn nội dung về phòng, chống dịch dưới hình thức tờ rơi (2.200 poster) để tuyên truyền. [↑](#footnote-ref-12)
12. Triển khai và giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết 68/NQ-TTg và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Nghị quyết 116/NQ-TTg và Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp; Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động. Hỗ trợ các đối tượng F0, F1, tử vong; người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch; lực lượng tuyến đầu chống dịch. [↑](#footnote-ref-13)
13. Thành lập Tổ An toàn Covid-19 trong doanh nghiệp; hỗ trợ khai báo phần mềm BHXH điện tử VssID, thủ tục cấp căn cước công dân có gắn chip cho đoàn viên, người lao động; hỗ trợ áp phích quét mã QR tại DN; lắp đặt pano, manocanh tuyên truyền phòng chống dịch và cài đặt Bluezone; làm tấm chắn giọt bắn; túi đồ dùng cá nhân khẩn cấp cho người lao động ở các doanh nghiệp thực hiện phong tỏa tạm thời; phối hợp tổ chức Chuyến xe 0 đồng, Siêu thị 0 đồng, Bếp ăn nghĩa tình. [↑](#footnote-ref-14)
14. Triển khai Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII và Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”; Chuyên đề 2022, 2023. [↑](#footnote-ref-15)
15. Có 529 tập thể, 913 cá nhân được tuyên dương, khen thưởng; Liên đoàn Lao động tỉnh đã tổ chức sơ kết 2 năm thực hiện Kết luận 01-KL/TW, biểu dương, khen thưởng 23 tập thể, cá nhân tiêu biểu. [↑](#footnote-ref-16)
16. Chương trình “Đối thoại tháng 5”, diễn đàn “Công nhân vì doanh nghiệp, doanh nghiệp vì công nhân”, hoạt động “Cảm ơn người lao động”; đặc biệt Liên đoàn Lao động tỉnh đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri giữa Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh với đoàn viên, người lao động, qua đó đã có 28 ý kiến trực tiếp của người lao động và 50 ý kiến được tổng hợp từ các cấp công đoàn gửi đến Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh trả lời và tiếp thu để phản ánh lên Quốc hội. [↑](#footnote-ref-17)
17. Tập trung triển khai [Nghị quyết số 35-NQ/TW](https://hoatieu.vn/phap-luat/nghi-quyet-so-35-nq-tw-2018-190288) ngày 22/10/2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Hội nghị lần thứ tư về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. [↑](#footnote-ref-18)
18. Tỷ lệ công nhân, lao động trực tiếp được khen thưởng đạt 17%, tăng 5% so với nhiệm kỳ trước. [↑](#footnote-ref-19)
19. Công đoàn trong các doanh nghiệp với phong trào “Năng suất, chất lượng, hiệu quả”, Công đoàn Viên chức tỉnh vận động xây dựng người cán bộ, công chức “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”, Công đoàn ngành Giáo dục vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Dạy tốt, học tốt”; Công đoàn ngành Y tế triển khai phong trào nghiên cứu khoa học, thực hiện 12 điều y đức. [↑](#footnote-ref-20)
20. Kết quả Chương trình 01 triệu sáng kiến: Giai đoạn 1 (đến ngày 31/5/2022), có 3.495/2.500 sáng kiến hợp lệ, đạt 139,8% chỉ tiêu; Giai đoạn 2 (đến ngày 31/8/2023): có 7.027/5.500 sáng kiến hợp lệ, đạt 128% chỉ tiêu; cả Chương trình: có 10.522/8.000 sáng kiến hợp lệ, đạt 132% chỉ tiêu, xếp vị trí 32/82 đơn vị trong toàn quốc. [↑](#footnote-ref-21)
21. Liên đoàn Lao động tỉnh biểu dương 28 tập thể và 79 cá nhân tại Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2015-2020; biểu dương 423 lượt cá nhân trong Lễ phát động Tháng Công nhân. [↑](#footnote-ref-22)
22. Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho 01 tập thể; Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua Chính phủ cho Liên đoàn Lao động tỉnh và bằng khen cho 17 cá nhân; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Cờ thi đua cho 21 tập thể, bằng khen cho 68 tập thể và 88 cá nhân, Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh cho 01 cá nhân; Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Cờ thi đua và bằng khen cho 819 tập thể và 1.333 cá nhân; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua xuất sắc cho Liên đoàn Lao động tỉnh và bằng khen 01 tập thể và 159 cá nhân. [↑](#footnote-ref-23)
23. Tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo của Tổng Liên đoàn: Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 về “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở”, Nghị quyết 4a/NQ-TLĐ ngày 24/6/2014 về “Nâng cao hiệu quả hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đáp ứng yêu cầu phong trào công nhân và hoạt động công đoàn trong tình hình mới”, Chương trình 1563/CTr-TLĐ ngày 09/10/2019 về “Xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước đủ năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ”; LĐLĐ tỉnh đã ban hành các quy định về bảng điểm, xếp loại đối với các cấp công đoàn trên cơ sở các hướng dẫn của Tổng Liên đoàn. [↑](#footnote-ref-24)
24. Chỉ đạo Nghiệp đoàn nghề cá phường Tam Quan Bắc (có 05 uỷ viên ban chấp hành, 134 đoàn viên) tổ chức hoạt động và thực hiện tốt vai trò đại diện, chăm lo, đồng hành, hỗ trợ cho người lao động trong các chuyến vươn khơi, bám biển; vận động đoàn viên chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo quê hương và phát triển kinh tế biển. [↑](#footnote-ref-25)
25. Thông báo số 1711-TB/TU ngày 13/5/2020 của Tỉnh uỷ về Thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh uỷ về công tác tổ chức, biên chế của Liên đoàn Lao động tỉnh; Đề án số 06 ngày 12/6/2020 của Tỉnh uỷ về sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; **Công văn số 438/TB-TLĐ ngày 15/5/2020 của Tổng Liên đoàn về việc triển khai Quy định 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Nghị quyết số 03/NQ-BCH, ngày 11/01/2019 của Tổng Liên đoàn về công tác cán bộ công đoàn trong tình hình mới.** [↑](#footnote-ref-26)
26. Thực hiện công tác bổ nhiệm, tiếp nhận, thuyên chuyển công tác, chính sách tiền lương và các chế độ có liên quan cho 117 lượt cán bộ công đoàn chuyên trách. [↑](#footnote-ref-27)
27. Có 10 đồng chí tham gia cấp ủy, 4 đồng chí tham gia hội đồng nhân dân các cấp. [↑](#footnote-ref-28)
28. Năm 2018: giới thiệu 1.595 đoàn viên ưu tú; Năm 2019: giới thiệu 1.862 đoàn viên ưu tú; Năm 2020: giới thiệu 1.597 đoàn viên ưu tú; Năm 2021: giới thiệu 1.438 đoàn viên ưu tú; Năm 2022: giới thiệu 1.612 đoàn viên ưu tú. [↑](#footnote-ref-29)
29. Nghị quyết 6b-NQ/TLĐ, ngày 29/01/2011 của Tổng Liên đoàn về “Công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”; Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020; Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em; Chiến lược dân số và sức khoẻ sinh sản giai đoạn 2011-2020; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam; những quy định đối với lao động nữ trong Bộ luật Lao động 2019; Nghị định quy định về chính sách đối với lao động nữ, bình đẳng giới và các chính sách liên quan trực tiếp đến lao động nữ. [↑](#footnote-ref-30)
30. Trong nhiệm kỳ thành lập mới 194 ban nữ công quần chúng, nâng tổng số ban nữ công hiện nay lên 988 ban nữ công quần chúng. [↑](#footnote-ref-31)
31. Tổ chức khám sức khỏe, xét nghiệm máu, cấp thuốc miễn phí cho hơn 8.000 đoàn viên, CNVCLĐ; tư vấn chăm sóc sức khỏe sinh sản, khám phụ khoa, siêu âm sàng lọc bệnh lý phụ nữ, cấp thuốc và dụng cụ tránh thai miễn phí cho hơn 5.000 nữ đoàn viên, người lao động với tổng kinh phí 2,6 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-32)
32. Nhiệm kỳ 2018-2023, cấp cơ sở đã bầu 2.640 nữ vào ban chấp hành (chiếm 43,7%), bầu 998 nữ vào ủy ban kiểm tra (chiếm 42,32%); cấp huyện bầu 86 nữ vào ban chấp hành (chiếm 32,33%), bầu 22 nữ vào ủy ban kiểm tra (chiếm 31,88%); cấp tỉnh bầu 12 nữ vào ban chấp hành (chiếm 31,6%), bầu 03 nữ vào ủy ban kiểm tra (chiếm 42,85%). Ở các đơn vị có 50% lao động nữ trở lên thì cán bộ lãnh đạo công đoàn chủ chốt là nữ; có 4.253 cán bộ công đoàn không chuyên trách là nữ, chiếm 42,5%. [↑](#footnote-ref-33)
33. Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát 96 cuộc tại các doanh nghiệp có số lượng đông lao động nữ; có 769 gia đình đạt danh hiệu gia đình CNVCLĐ thành đạt các cấp, trong đó có 27 gia đình đạt cấp tỉnh; hàng năm có hơn 85% nữ CNVCLĐ đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; 13.076 lượt lao động nữ được công đoàn các cấp khen thưởng. [↑](#footnote-ref-34)
34. Liên đoàn Lao động tỉnh tặng quà cho 218 học sinh là con công nhân lao động với tổng số tiền 121.938.000 đồng; phối hợp với Quỹ Xã hội từ thiện Tấm Lòng vàng và Tập đoàn Viettel tổ chức trao 30 suất học bổng cho con công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn, có bố, mẹ mất do dịch bệnh Covid-19, mỗi suất 1 triệu đồng; phối hợp với công đoàn cơ sở Ngân hàng BIDV Bình Định tổ chức trao 1.000 cặp phao cứu sinh cho con công nhân lao động ở vùng lũ, ngập nước của huyện Tuy Phước và Phù Cát. [↑](#footnote-ref-35)
35. Trong đó: giám sát 726 cuộc đối với tổ chức và 394 cuộc đối với cán bộ; Liên đoàn Lao động tỉnh tiến hành xử lý kỷ luật với hình thức khiển trách 01 tập thể, cảnh cáo 01 cán bộ thuộc công đoàn cấp trên cơ sở vi phạm các quy định về quản lý tài chính công đoàn, đề nghị Ủy ban kiểm tra Tổng Liên đoàn xem xét xử lý kỷ luật 01 cán bộ theo thẩm quyền và Ủy ban kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ban hành quyết định xử lý kỷ luật với hình thức cách chức. [↑](#footnote-ref-36)
36. Trong đó 134 đơn khiếu nại, 10 đơn tố cáo, giảm 79 đơn so với nhiệm kỳ XII. [↑](#footnote-ref-37)
37. Kế hoạch số 64/KH-LĐLĐ ngày 08/11/2019 về Thực hiện các nhiệm vụ công đoàn tham gia cải thiện điều kiện và môi trường làm việc, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2019-2023; Kế hoạch số 76/KH- LĐLĐ, ngày 17/02/2020 về thực hiện Chương trình “Xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước đủ năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ”; Kế hoạch số 130/KH-LĐLĐ ngày 30/8/2021 về triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên” và “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Bình Định” giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 139/KH-LĐLĐ ngày 24/11/2021 về Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở đến năm 2023. [↑](#footnote-ref-38)
38. Nghị quyết Đại hội đề ra 9 nhóm chỉ tiêu với 20 chỉ tiêu cụ thể, Liên đoàn Lao động tỉnh đã thực hiện đạt và vượt 16/20 chỉ tiêu. [↑](#footnote-ref-39)
39. Kết nạp đoàn viên mới (số đoàn viên tăng thực tế) tại doanh nghiệp đạt 19% kế hoạch; doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước có từ 25 lao động trở lên thành lập tổ chức công đoàn đạt 76,7% kế hoạch; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 84,7% kế hoạch; doanh nghiệp có thỏa ước lao động tập thể đạt từ loại A đạt 34,29% kế hoạch. [↑](#footnote-ref-40)